TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP ĐỨC
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **13**/2020/HS-ST
Ngày: 25/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP ĐỨC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Trần Thị Bích Ân**;
- Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông **Võ Văn Đoàn;**
+ Ông **Lê Minh Xây**;
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Diễm My; Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà: Ông **Trần Đình Hải**; Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2020/HS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình V**; Tên gọi khác: Cò nhỏ; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05/6/1983, tại xã Th, huyện Th, tỉnh Th; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Th, huyện Th, tỉnh Th; Chỗ ở: Không ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không;Trình độ học vấn: Mù chữ; Nghề nghiệp: Không ổn định. Con ông: Không rõ; con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1963; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 11/3/2005 bị Tòa án nhân dân huyện CưMga, tỉnh ĐăkLăk xử phạt 09 tháng tù, về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo bản án số 08/2005/HS-ST.

- Ngày 20/6/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 04 năm tù, về tội "*Cướp giật tài sản*" theo bản án số 04/2006/HS-ST.

- Ngày 29/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù, về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo bản án số 13/2011/HS-ST.

- Ngày 07/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện CưMga, tỉnh ĐăkLăk xử phạt 02 năm tù, về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo bản án số 93/2013/HS-ST.

- Ngày 12/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 04 năm 10 tháng 27 ngày tù, về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo bản án số 21/2014/HS-ST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/7/2019.

- Ngày 07/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 16/2020/HS-ST. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, chưa có kết quả phúc thẩm.

Bị cáo bị Công an huyện Phước Sơn bắt tạm giữ từ ngày 31/12/2019, hiện nay đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Nguyễn Xuân Gi; Sinh năm 1972; Vắng mặt.

+ Chị Trần Thị Ánh T; Sinh năm 1977; Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị L; Sinh năm 1945; Vắng mặt.

Cùng trú tại: Khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q.

+ Anh Phạm Đình V; Sinh năm 1986; Trú tại: Khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

+ Chị Ngô Thị Yến Nh; Sinh năm 1989; Trú tại: Khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

+ Chị Đỗ Thị Ng; Sinh năm 1976. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Thanh C; Sinh năm 1957. Có mặt.

+ Chị Hồ Thị Kim Ph; Sinh năm 1988. Vắng mặt.

Cùng trú tại: Khối phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lê Đồng D; Sinh năm 1989; Trú tại: Thôn Việt An, xã Bình Lâm, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Thu H; Sinh năm 1988; Trú tại: Tổ dân phố số 4, thị trấn Kh, huyện Ph, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22h30’ ngày 17/12/2019, Nguyễn Đình V đột nhập vào nhà anh Nguyễn Xuân Gi và chị Trần Thị Ánh T để trộm cắp tài sản. V đến vị trí cửa hông bên phải nhà trên, luồn tay qua khe hở bên dưới cánh cửa rồi giật mạnh thì mở được cánh cửa. V vào nhà, bật đèn pin điện thoại của mình phát hiện và lấy một cái điện thoại Samsung Galaxy J1 màu trắng và một cái điện thoại Samsung Galaxy V G313 màu đen để ở phòng ngủ của anh Gi; một cái điện thoại Samsung A10 màu đen đang sạc pin để trên đầu tủ, một túi xách bằng da để ở tủ quần áo trong phòng ngủ chị Trần Thị Ánh T. Tiếp đó, V sang phòng ngủ của Nguyễn Xuân H lấy trộm một cái điện thoại Iphone 7 màu đen để trên ghế nhựa màu đỏ. V ra phòng khách lục tìm trong túi xách của chị T phát hiện và lấy trộm số tiền 580.000 đồng (*Năm trăm tám mươi nghìn đồng*), sau đó vứt túi xách lại tại phòng khách nhà trên của anh Gi. Số tiền 580.000 đồng (*Năm trăm tám mươi nghìn đồng*) trộm cắp được, V khai nhận đã tiêu xài hết. Còn bốn điện thoại lấy trộm được Nguyễn Đình V mang về nhà cất giữ, khoảng hai ngày sau thì V mang đến bán cho tiệm điện thoại Đông

Dương được số tiền 2.600.000đ (*Hai triệu sáu trăm nghìn đồng*), số tiền bán điện thoại Nguyễn Đình V đã tiêu xài hết.

Ngày 08/01/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Đức kết luận giá trị 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J1, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy V G313; 01 điện thoại di động Samsung A10 và 01 điện thoại di động Iphone 7 là 4.300.000 đồng (*Bốn triệu ba trăm nghìn đồng*). Tổng giá trị tài sản Nguyễn Đình V trộm cắp tại nhà anh Gi là 4.880.000 đồng *(Bốn triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).*

Quá trình đấu tranh mở rộng, xác định Nguyễn Đình V còn thực hiện các vụ trộm cắp khác trên địa bàn huyện Hiệp Đức như sau:

**** Vụ thứ nhất:*** Vào khoảng 02 giờ ngày 27/10/2019, Nguyễn Đình V đi ra phía sau nhà chị Ngô Thị Yến Nh mở cửa sổ ở nhà bếp rồi trèo qua cửa sổ để vào nhà, đi vào phòng ngủ của gia đình chị Nh lấy trộm một điện thoại OPPO F11 màu tím và một điện thoại Samsung J4+ màu đen để trên nền phòng ngủ. Sau đó, V đem hai điện thoại trộm cắp được bán cho tiệm điện thoại Đông Dương được số tiền 3.800.000đ (*Ba triệu tám trăm nghìn đồng*), Nguyễn Đình V đã tiêu xài hết.

Ngày 12/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Đức kết luận tổng giá trị tài sản 01 điện thoại di động OPPO F11 màu tím, 01 điện thoại Samsung J4+ màu đen là 5.300.000 đồng *(Năm triệu ba trăm nghìn đồng)*.

**** Vụ thứ hai:*** Vào khoảng 01giờ ngày 21/11/2019, Nguyễn Đình V nhìn thấy cửa hông nhà dưới nhà chị Đỗ Thị Ng để mở nên V đã đột nhập vào và lấy hai cái điện thoại đang cắm sạc để trên nắp nồi cơm điện ở gần bếp (gồm một cái OPPO A3S màu đỏ và một cái hiệu Huawei màu trắng). Hai cái điện thoại trộm cắp được V đem bán cho tiệm điện thoại Đông Dương được số tiền 1.800.000đ (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*), Nguyễn Đình V đã tiêu xài hết.

Ngày 12/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Đức kết luận tổng giá trị tài sản 01 điện thoại di động OPPO A3S màu đỏ và 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu trắng là 3.450.000đ *(Ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).*

**** Vụ thứ ba:*** Sau khi lấy được hai điện thoại nhà chị Đỗ Thị Ng xong, V tiếp tục đột nhập vào nhà bà Nguyễn Thị Thanh C lấy trộm một điện thoại OPPO A37 màu trắng, có gắn ốp lưng màu xanh để trên tủ trong phòng ngủ của chị Hồ Thị Kim Ph. Sau đó, V dùng kìm bấm móng tay mang sẵn theo trên người để bấm đứt và rút sợi dây chuyền ra khỏi cổ bà C rồi bỏ chạy. Sau đó, V đem cái điện thoại trộm cắp được tại nhà bà C đến bán cho tiệm điện thoại Đông Dương được số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*), V đã tiêu xài hết. Còn sợi dây chuyền màu vàng V phát hiện không phải là vàng ta nên đã giữ lại đeo trên cổ và đã giao nộp lại cho Công an huyện Hiệp Đức để phục vụ điều tra.

Ngày 12/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Đức kết luận tổng giá trị tài sản 01 điện thoại OPPO A37 màu trắng và 01 sợi dây chuyền vàng tây (03 chỉ) là 9.600.000đ *(Chín triệu sáu trăm nghìn đồng).*

**** Vụ thứ tư:*** Sau khi lấy trộm tài sản tại nhà anh Gi vào ngày 18/12/2019, Nguyễn Đình V đến trước nhà bà Lê Thị L thấy một chiếc xe đạp loại xe cổ ngang, màu xanh đen, có giỏ phía trước không có ai trông coi nên V đã lấy chiếc xe này

làm phương tiện đi tiếp về hướng bến xe Hiệp Đức. V đạp chiếc xe này đến khu vực giữa cầu Hiệp Đức thì xe hỏng không đi được nữa nên V dựng xe vào thành cầu và tiếp tục đi bộ đến bến xe Hiệp Đức.

Ngày 17/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Đức kết luận một chiếc xe đạp loại xe cổ ngang, màu xanh đen trị giá là 450.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi nghìn đồng)*.

**** Vụ thứ năm:*** Vào khoảng 02h giờ ngày 28/12/2019, Nguyễn Đình V phát hiện cửa sổ bên hông trái nhà anh Phạm Đình V không có song cửa nên đột nhập vào bên trong và lấy trộm một điện thoại di động hiệu Oppo A1K màu đen, một điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh, loại có bàn phím để trong phòng ngủ của anh V. Khi lấy trộm cái điện thoại Oppo thì Nguyễn Đình V có gỡ ốp lưng điện thoại bằng nhựa dẻo cùng một tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500 đồng để lại. Hai cái điện thoại trộm cắp được, Nguyễn Đình V bán cho một thanh niên không rõ lai lịch tại chợ Khâm Đức, huyện Phước Sơn với giá 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*.

Ngày 17/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Đức kết luận tổng giá trị tài sản 01 điện thoại di động hiệu Oppo A1K màu đen và một điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh là 1.600.000đ *(Một triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V với mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về dân sự: Buộc bị cáo V bồi thường thiệt hại cho những người bị hại theo quy định.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên:

+ 01 (một) USB 16GB màu xanh, trên USB có ghi dòng chữ "Color Turn Team Group Inc", đã được niêm phong trong một phong bì màu trắng của Công an huyện Hiệp Đức; 01 (một) bức ảnh kích thước (135x90)mm, được niêm phong trong một phong bì màu trắng của Công an huyện Hiệp Đức, ký hiệu "B", lưu kèm theo hồ sơ.

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh C 01 (một) sợi dây bằng kim loại màu vàng, dài 36cm, nơi rộng nhất trên sợi dây là 03mm;

+ Trả lại cho anh Phạm Đình V 01 (một) ốp lưng điện thoại màu trắng đục đã qua sử dụng, kích thước (155x75x10)mm; 01 (một) tờ tiền giấy Việt Nam đồng mệnh giá 500 đồng (*Năm trăm đồng*).

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng Công an huyện Hiệp Đức, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, ban hành quyết định đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có người tham gia tố tụng khiếu nại. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình V:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22giờ 30 phút ngày 17/12/2019, Nguyễn Đình V lén lút đột nhập vào nhà anh Gi và chị Trần Thị Ánh T trộm cắp 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy J1 màu trắng, 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy V G313 màu đen, 01 (một) điện thoại Samsung A10 màu đen, 01 (một) điện thoại Iphone 7 màu đen và số tiền mặt 580.000 đồng. Tổng trị giá tài sản trộm cắp tại nhà anh Gi là 4.880.000 đồng *(Bốn triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng)*. Sau khi trộm tại nhà anh Gi, Nguyễn Đình V đã đi bộ đến nhà bà Lê Thị L trộm một chiếc xe đạp loại xe cổ ngang, màu xanh đen, có giỏ phía trước trị giá 450.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ tháng 10/2019 đến tháng 12/2019, Nguyễn Đình V đã 04 (*Bốn*) lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn Tân Bình, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam, cụ thể như sau:

+ Ngày 27/10/2019, Nguyễn Đình V đã trộm tại nhà chị Ngô Thị Yến Nh một điện thoại OPPO F11 màu tím và một điện thoại Samsung J4+ màu đen trị giá 5.300.000 đồng *(Năm triệu ba trăm nghìn đồng)*;

+ Ngày 21/11/2019, Nguyễn Đình V đã trộm tại nhà chị Đỗ Thị Ng một điện thoại OPPO A3S màu đỏ và một điện thoại Huawei màu trắng trị giá 3.450.000 đồng *(Ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng)*. Sau khi trộm tại nhà chị Ng, V đi đến nhà bà Nguyễn Thị Thanh C trộm 01 sợi dây chuyền vàng tây (03 chỉ) là 9.600.000 đồng *(Chín triệu sáu trăm nghìn đồng)* của bà C và trộm một điện thoại OPPO A37 màu trắng của chị Hồ Thị Kim Ph.

+ Ngày 28/1/2019, Nguyễn Đình V đã trộm tại nhà anh Phạm Đình V một điện thoại Oppo A1K màu đen và một điện thoại Nokia màu xanh trị giá 1.600.000đ *(Một triệu sáu trăm nghìn đồng)*. Tổng số tiền Nguyễn Đình V trộm cắp bán được là 10.280.000đ *(Mười triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng)*, V đem đi tiêu xài, phục vụ bản thân mình.

Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Hiệp Đức kết luận: Tổng giá trị tài sản Nguyễn Đình V trộm cắp trên địa bàn thị trấn Tân Bình, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam là 25.280.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng).*

Hành vi của Nguyễn Đình V lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt tài sản của những người bị hại, đã năm lần bị kết án nhưng chưa được xóa án tích, đã bị áp dụng tình tiết "tái phạm nguy hiểm" tại bản án số 21/2014/HS-ST ngày 12/8/2014 của TAND huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; bị cáo không có nghề nghiệp, sử dụng tài sản trộm cắp làm nguồn sống chính đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại điểm b, g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất của vụ án:

Tài sản hợp pháp của mọi công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, sự mất cảnh giác của người khác để thực hiện liên tiếp nhiều hành vi trộm cắp tài sản. Điều này đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Mặc dù bị cáo đã nhiều lần bị kết án và bị áp dụng hình phạt tù về tội trộm cắp tài sản nhưng sau khi chấp hành án, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này cho thấy, bị cáo coi thường pháp luật, do đó cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, mỗi lần giá trị tài sản từ 2.000.000 đồng nên thuộc tình tiết tăng tặng "phạm tội từ 2 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, hành vi của bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ 01 (một) USB 16GB màu xanh, trên USB có ghi dòng chữ "Color Turn Team Group Inc", đã được niêm phong trong một phong bì màu trắng của Công an huyện Hiệp Đức; 01 (một) bức ảnh kích thước (135x90)mm, được niêm phong trong

một phong bì màu trắng của Công an huyện Hiệp Đức, ký hiệu "B", lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

+ 01 (một) sợi dây bằng kim loại màu vàng, dài 36cm, nơi rộng nhất trên sợi dây là 03mm, một đầu sợi dây bị cắt nham nhở, đầu còn lại có khuy móc tròn, đoạn cuối của sợi dây được móc vào khuy tròn một mặt có chữ ABC, mặt sau có chữ K, L và hai hình ngôi sao xen kẽ giữa hai chữ, đã được niêm phong trong một phong bì màu trắng có chữ Công an huyện Phước Sơn. Đây là tài sản của bà Nguyễn Thị Thanh C, cần trả lại cho bà C theo quy định Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ 01 (một) điện thoại Samsung J1 màu trắng, số IMEI 1: 352829/07/393659/9 và IMEI 2: 352828/07/3936591/1; 01 (một) điện thoại Samsung G313 màu đen, số IMEI 1: 354728/06/247036/2 và số IMEI 2: 354729/06/247036/0 được niêm phong chung trong một phong bì màu trắng của Công an huyện Hiệp Đức, ký hiệu "A"; 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 màu đen, phía sau điện thoại có dán giấy ghi chữ "Đông Dương", được niêm phong trong một phong bì màu trắng của Công an huyện Hiệp Đức, ký hiệu "C". Ngày 25/6/2020, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chủ sở hữu anh Gi là phù hợp quy định pháp luật.

+ 01 (một) ốp lưng điện thoại màu trắng đục đã qua sử dụng, kích thước (155x75x10)mm; 01 (một) tờ tiền giấy Việt Nam đồng mệnh giá 500 đồng (*Năm trăm đồng*) được niêm phong chung trong một phong bì màu trắng của Công an huyện Hiệp Đức. Đây là tài sản của anh Phạm Đình V, cần trả các lại tài sản trên cho anh Phạm Đình V theo quy định Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Đối với chiếc xe đạp của bà Lê Thị L bị Nguyễn Đình V lấy trộm, Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

+ Đối với các điện thoại Nguyễn Đình V trộm cắp được và bán cho tiệm điện thoại Đông Dương, ngoài số thu giữ được, số còn lại anh Lê Đồng D, chủ tiệm đã bán hết, không nhớ được người mua nên Cơ quan CSĐT không tiến hành truy tìm, thu giữ được.

+ Đối với điện thoại SamSung J4+ trộm tại nhà chị Nh, theo lời khai của anh Lê Đồng D thì người thanh niên đi cùng Nguyễn Đình V đã đến chuộc lại. Tuy nhiên, theo lời khai của anh Lê Đồng D và Nguyễn Đình V cung cấp không đủ để xác định được người thanh niên tên Tr nên không truy tìm, thu giữ được.

+ Đối với điện thoại Nokia Nguyễn Đình V khai nhận đã sử dụng làm đèn pin để soi tìm tài sản để trộm cắp đã bị Công an huyện Phước Sơn tạm giữ. Đã được xử lý tịch thu công quỹ Nhà nước tại bản án số 16/2020/HS-ST ngày 7/7/2020 của TAND huyện Phước Sơn nên không xem xét.

+ Đối với xe máy HONDA AIR BLADE biển kiểm soát 92P1-069.52, chị Nguyễn Thị Thu H không biết Nguyễn Đình V sử dụng chiếc xe của mình để đem các tài sản trộm cắp đi bán, do đó không cần thu giữ chiếc xe này.

- Đối với một áo khoác da màu đen và một mũ lưỡi trai màu đen có vệt đỏ trắng Nguyễn Đình V khai nhận đã vứt bỏ trong lần trộm cắp tài sản tại nhà chị Đỗ Thị Ng và nhà bà Nguyễn Thị Thanh C vào ngày 21/11/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Đức đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Phạm Đình V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Đồng D không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Đình V và bị hại đã thống nhất thỏa thuận về việc bồi thường và đề nghị Tòa án ghi nhận bị cáo phải bồi thường số tiền theo thỏa thuận cho những người bị hại. Xét thấy sự thỏa thuận trên là tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật, đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận như sau:

- Bồi thường cho chị Trần Thị Ánh T giá trị 01 điện thoại di động Samsung A10 và số tiền 580.000 đồng, tổng cộng 2.080.000 đồng.

- Bồi thường cho bà Lê Thị L giá trị 01 chiếc xe đạp trị là 500.000 đồng;

- Bồi thường cho chị Ngô Thị Yến Nh giá trị 01 điện thoại di động OPPO F11, 01 điện thoại Samsung J4+ là 5.300.000 đồng;

- Bồi thường cho chị Đỗ Thị Ng giá trị 01 điện thoại di động OPPO A3S màu đỏ và 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu trắng là 4.000.000 đồng;

- Bồi thường cho chị Hồ Thị Kim Ph giá trị 01 điện thoại OPPO A37 màu trắng là 1.200.000 đồng.

[8] Về các vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với anh Lê Đồng D là chủ tiệm điện thoại Đông Dương đã nhiều lần mua điện thoại của Nguyễn Đình V nhưng khi bán V nói với anh D số điện thoại này do vợ V làm kinh doanh cầm đồ, khách cầm không chuộc lại nên bán thanh lý nên anh D không biết được số tài sản trên do V trộm cắp mà có và không hứa hẹn trước nên không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm về hành vi chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với chị Nguyễn Thị Thu H không biết Nguyễn Đình V sử dụng chiếc xe máy HONDA AIRBLADE biển kiểm soát 92P1-069.52 của mình để đem các tài sản trộm cắp đi bán nên không xử lý.

Đối với người thanh niên tên Tr đi cùng Nguyễn Đình V đã đến tiệm điện thoại anh Lê Đồng D chuộc lại điện thoại SamSung J4+ mà V trộm tại nhà chị Nh, đã điều tra, xác minh nhưng không xác định được khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình V phải chịu án phí HS-ST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với án phí DS-ST, bị cáo và bị hại trước khi mở phiên tòa đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại nên bị cáo không phải chịu án phí DS-ST theo quy định tại điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V **40** (*Bốn mươi*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

* Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên:

+ Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USB 16GB màu xanh, trên USB có ghi dòng chữ "Color Turn Team Group Inc", đã được niêm phong trong một phong bì màu trắng của Công an huyện Hiệp Đức. 01 (một) bức ảnh kích thước (135x90)mm, được niêm phong trong một phong bì màu trắng của Công an huyện Hiệp Đức, ký hiệu "B".

+ Trả cho bà Nguyễn Thị Thanh C 01 (một) sợi dây bằng kim loại màu vàng, dài 36cm, nơi rộng nhất trên sợi dây là 03mm, một đầu sợi dây bị cắt nham nhở, đầu còn lại có khuy móc tròn, đoạn cuối của sợi dây được móc vào khuy tròn một mặt có chữ ABC, mặt sau có chữ K, L và hai hình ngôi sao xen kẽ giữa hai chữ, đã được niêm phong trong một phong bì màu trắng của Công an huyện Phước Sơn.

+ Trả cho anh Phạm Đình V 01 (một) ốp lưng điện thoại màu trắng đục đã qua sử dụng, kích thước (155x75x10)mm; 01 (một) tờ tiền giấy Việt Nam đồng mệnh giá 500 đồng (*Năm trăm đồng*) được niêm phong chung trong một phong bì màu trắng của Công an huyện Hiệp Đức.

(*Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Đức theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Hiệp Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Đức ngày 24/6/2020*).

* Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Đình V và những bị hại về việc bồi thường như sau:

- Bồi thường cho bà Lê Thị L số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*).

- Bồi thường cho chị Trần Thị Ánh T số tiền 2.080.000đ (*Hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*).

- Bồi thường cho chị Ngô Thị Yến Nh số tiền 5.300.000đ (*Năm triệu ba trăm nghìn đồng*).

- Bồi thường cho chị Đỗ Thị Ng số tiền 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*).

- Bồi thường cho chị Hồ Thị Kim Ph số tiền 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền đến hạn còn phải thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình V phải chịu án phí HS-ST là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (*ngày 25/9/2020*). Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Hiệp Đức;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Hiệp Đức;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Đức;
- Sở tư pháp, PV27;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bích Ân